

Số: /BCĐ
V/v hợp, xét đề nghị danh hiệu GĐVH,
Khu dân cư văn hóa năm 2023.

Kbang, ngày tháng 09 năm 2023

Kính gửi:

- Trưởng Ban vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các Tổ dân phố, Làng;
- Tổ trưởng các Tổ dân phố, trưởng các làng.

Thực hiện Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”; Hướng dẫn số 24/VPTT ngày 05/12/2018 của văn phòng thường trực Ban chỉ đạo Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” Tỉnh gia lai “*V/v triển khai Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”*”; Kế hoạch số 01 ngày 18/01/2023 của Ban chỉ đạo Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” thị trấn Kbang “*V/v triển khai phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa năm 2023*”.

Để việc Quyết định công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa, khen thưởng Gia đình văn hóa tiêu biểu và đề nghị công nhận tổ dân phố, làng văn hóa trong năm 2023 đạt hiệu quả và kết quả cao. Ban chỉ đạo Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” thị trấn Kbang đề nghị Ban vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các tổ dân phố, làng triển khai thực hiện một số nội dung như sau:

1. Đề nghị công nhận, khen thưởng danh hiệu Gia đình văn hóa

a. Xét đề nghị công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa

- Trên cơ sở đăng ký xây dựng danh hiệu Gia đình văn hóa của các hộ gia đình trên địa bàn Tổ dân phố, làng mình đầu năm 2023, trưởng ban vận động các Tổ dân phố, làng chủ trì tham mưu chỉ ủy, chỉ bộ, phối hợp cùng với trưởng ban công tác mặt trận, các chi hội đoàn thể, các thành viên của ban vận động và đại diện hộ gia đình trong danh sách đăng ký xây dựng Gia đình văn hóa (60% số hộ), tổ chức họp khu dân cư xét, đề nghị công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa theo tiêu chuẩn tại điều 6, điều 7, điều 8, điều 9 Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, đồng thời tổng hợp, hoàn thành hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu gia đình văn hóa trình chủ tịch UBND thị trấn qua bộ phận một cửa UBND thị trấn Kbang (Đ/c Lê Ích Như-Công chức VHXH);

- Thành phần hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa gồm:
 - + Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa của tổ trưởng Tổ dân phố, trưởng làng (kèm theo danh sách hộ gia đình đủ tiêu chuẩn).
 - + Bản đăng ký tham gia thi đua xây dựng danh hiệu Gia đình văn hóa của hộ gia đình (Mẫu số 01);
 - + Bảng tự đánh giá thực hiện tiêu chí bình xét Gia đình văn hóa (Mẫu số 03).
 - + Bảng đánh giá chấm điểm (Mẫu 04)

+ Biên bản họp bình xét ở khu dân cư (Mẫu số 07).

b. Xét khen thưởng Gia đình văn hóa

- Hợp, xét đề nghị khen thưởng đối với hộ gia đình đã được công nhận gia đình văn hóa ba năm liên tục:

+ **Đối với Tổ dân phố:** Mỗi đơn vị họp xét, đề nghị khen thưởng không quá 04 Gia đình văn hóa đạt danh hiệu ba năm liên tục (*gia đình thật sự tiêu biểu*);

+ **Đối với các Làng:** Mỗi đơn vị họp xét, đề nghị khen thưởng không quá 02 Gia đình văn hóa đạt danh hiệu ba năm liên tục (*gia đình thật sự tiêu biểu*);

- Hồ sơ đề nghị tặng Giấy khen Gia đình văn hóa gồm:

+ Văn bản đề nghị tặng Giấy khen Gia đình văn hóa của tổ trưởng Tổ dân phố, trưởng làng (kèm theo danh sách hộ gia đình đủ tiêu chuẩn).

+ Bản sao Quyết định công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa của các hộ gia đình trong 03 năm liên tục.

+ Biên bản họp xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa (Mẫu số 08).

- Hồ sơ nộp tại bộ phận một cửa UBND thị trấn Kbang.

2. Đề nghị công nhận danh hiệu Tổ dân phố, làng văn hóa:

- Trên cơ sở đăng ký xây dựng danh hiệu Tổ dân phố, làng văn hóa của các Tổ dân phố, làng đầu năm 2023 (trong quý I) theo mẫu số 02, Nghị định số 122/2018/NĐ-CP, các Tổ dân phố, làng tổ chức họp tự đánh giá chấm điểm theo các tiêu chuẩn tại điều 12, 13 Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “*Gia đình văn hóa*”, “*Thôn văn hóa*”, “*Làng văn hóa*”, “*Ấp văn hóa*”, “*Bản văn hóa*”, “*Tổ dân phố văn hóa*” (có mẫu số 05, 06 gửi kèm), tổng hợp báo cáo về Ban chỉ đạo Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đô thị văn minh thị trấn Kbang, kèm theo biên bản họp khu dân cư.

3. Thời gian thực hiện: Về xét đề nghị công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa và xét khen thưởng Gia đình văn hóa, hồ sơ nộp tại bộ phận một cửa UBND thị trấn Kbang (Đ/c Lê Ích Như-Công chức VHXXH); **chậm nhất đến hết ngày 25/10/2023.**

- Về đề nghị công nhận danh hiệu Tổ dân phố, làng văn hóa. Tổ dân phố, làng báo cáo về Ban chỉ đạo Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa thị trấn Kbang gửi trực tiếp qua Đ/c Chế Thị Lan Anh -P. chủ tịch UBMTTQ thị trấn -Ủy viên trực BCD hoặc Đ/c Lê Ích Như - Ủy viên trực BCD chậm nhất **ngày 25 tháng 10 năm 2023.**

*** Lưu ý:** Có các mẫu số 01, số 02, số 03, số 04, số 05, 06, số 07, số 08 gửi kèm.

Nhận được công văn này đề nghị các Tổ dân phố, làng nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai có gì vướng mắc liên hệ qua Đ/c Chế Thị Lan Anh - P. chủ tịch UBMTTQ thị trấn -Ủy viên trực BCD hoặc Đ/c Lê Ích Như - Ủy viên trực BCD để được hướng dẫn trước khi thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy-HĐND thị trấn;
- TT UBND-UBMTTQ thị trấn;
- Thành viên BCD thị trấn;
- Như kính gửi;
- Lưu BCD.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20..

BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA
THI ĐUA XÂY DỰNG DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA
Năm....

Kính gửi:.....

Thực hiện Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Thực hiện Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;

Hộ gia đình:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại dùng cố định:.....

Đăng ký tham gia thi đua xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm.....

Đề nghị tổ dân phố, làng.....theo dõi quá trình phấn đấu của hộ gia đình:trong năm...../.

TM. TDP, làng.....
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ HỘ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ
THỰC HIỆN TIÊU CHÍ BÌNH XÉT GIA ĐÌNH VĂN HÓA

STT	Tiêu chí	Có	Không
I	Không xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa có thành viên trong gia đình vi phạm một trong các trường sau		
1	Bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.		
2	Vi phạm nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế.		
3	Bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng; phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường.		
4	Có tảo hôn hoặc hôn nhân cận huyết thống.		
5	Bạo lực gia đình bị xử phạt hành chính.		
6	Mắc các tệ nạn xã hội, ma túy, mại dâm, trộm cắp, tổ chức đánh bạc hoặc đánh bạc.		
7	Tham gia tụ tập đông người gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội.		
II	Tự đánh giá thực hiện tiêu chí		
1	Các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; Bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập.		
2	Chấp hành hương ước, quy ước của cộng đồng nơi cư trú.		
3	Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định.		
4	Có tham gia một trong các hoạt động văn hóa hoặc văn nghệ ở nơi cư trú Thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao.		
5	Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định.		
6	Tham gia bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương.		
7	Thực hiện các quy định về vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng giờ, đúng nơi quy định.		
8	Tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài; sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú.		
9	Vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.		
10	Vi phạm quy định phòng, chống cháy nổ.		
11	Vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định.		
12	Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.		
13	Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung.		
14	Thực hiện chính sách dân số; thực hiện bình đẳng giới.		
15	Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe.		
16	Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.		
17	Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn.		

18	Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng.		
19	Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.		
20	Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.		
21	Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường.		
22	Sử dụng nước sạch.		
23	Có công trình phụ hợp vệ sinh.		
24	Có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội.		

Ghi chú: Căn cứ việc thực hiện các tiêu chí, hộ gia đình lựa chọn đánh dấu (x) vào ô “có” hoặc “không”.

Kbang, ngày tháng năm 20.....

CHỦ HỘ

(ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP
Về việc xét, đề nghị công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa

Thời gian: giờ phút, ngàythángnăm

Địa điểm:

TDP, làng.. tiến hành họp đăng ký xây dựng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm.....,

Chủ trì cuộc họp:

Thư ký cuộc họp:

Các thành viên tham dự..... (vắng.....), gồm:

1. Chức vụ:.....,

2. Chức vụ:.....,

3. Chức vụ:.....,

4. Chức vụ:.....,

5. Chức vụ:.....,

6. Chức vụ:.....,

7.

Sau khi nghe Trưởng khu dân cư quán triệt về tiêu chuẩn, điều kiện xây dựng danh hiệu gia đình văn hóa, các thành viên TDP, làng và các gia đình tham dự họp thảo luận, thống nhất biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín), kết quả nhất trí%, đề nghị tổ trưởng TDP, trưởng làng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn công nhận cho các hộ gia đình có tên sau (có danh sách kèm theo):

STT	Họ và tên chủ hộ	Họ và tên vợ hoặc chồng	Tổng điểm TDP, làng đánh giá

Cuộc họp kết thúc vào hồigiờphút, ngày ... tháng năm

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN CÁC THÀNH PHẦN THAM DỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP
Về việc xét, đề nghị tặng giấy khen Gia đình văn hóa

Thời gian:giờphút, ngàythángnăm

Địa điểm:

TDP, làng..... tiến hành họp xét, đề nghị tặng giấy khen Gia đình văn hóa, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn khen thưởng cho hộ gia đình có thành tích xuất sắc đạt danh hiệu Gia đình văn hóa 3 năm liên tục.

Chủ trì cuộc họp:

Thư ký cuộc họp:..... Chức vụ:

Các thành viên tham dự (vắng), gồm:

1. Chức vụ:,
2. Chức vụ:,
3. Chức vụ:,
4. Chức vụ:,
5. Chức vụ:,
6. Chức vụ:

Sau khi nghe tổ trưởng TDP, trưởng làng quán triệt về tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của hộ gia đình đề nghị khen thưởng; các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín), kết quả nhất trí%, đề nghị Trưởng khu dân cư trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Kbang tặng giấy khen cho các hộ gia đình có tên sau:

STT	Họ tên chủ hộ	Họ tên chồng (vợ)

Cuộc họp kết thúc vào hồigiờphút, ngày ... tháng năm.....

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN CÁC THÀNH PHẦN THAM DỰ

Huyện, (Thị xã, Thành phố).....
Xã, (Phường, thị trấn).....
Tổ dân phố, làng.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA THI ĐUA
XÂY DỰNG DANH HIỆU VĂN HÓA CỦA(1) Năm.....

Kính gửi:.....

Thực hiện Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Thực hiện Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;

Đơn vị đăng ký:.....

Đăng ký phấn đấu đạt danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” hàng năm và tổ chức thực hiện tốt các tiêu chuẩn theo quy định trong năm...../.

XÁC NHẬN CỦA UBND THỊ TRẤN KBANG
(Ký, ghi rõ họ tên)

TM. TDP, làng.....
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Ghi tên của khu dân cư: Thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố.

BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN TIÊU CHÍ BÌNH XÉT KHU DÂN CƯ VĂN HÓA

TT	Tiêu chí	Có	Không
I	Các trường hợp không xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa		
1	Khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.		
2	Có điểm, tụ điểm ma túy, mại dâm.		
3	Có hoạt động lợi dụng tôn giáo vi phạm pháp luật.		
II	Tự đánh giá thực hiện tiêu chí		
1	Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.		
2	Thu nhập bình quân đầu người cao hơn mức bình quân của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là mức bình quân chung).		
3	Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung.		
4	Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở kiên cố cao hơn mức bình quân chung, không có nhà ở dột nát.		
5	Hệ thống giao thông chính được cứng hóa, đảm bảo đi lại thuận tiện.		
6	Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật; phát triển ngành nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.		
7	Nhà văn hóa, sân thể thao phù hợp với điều kiện của khu dân cư.		
8	Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên.		
9	Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh; có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng; thực hiện tốt công tác hòa giải.		
10	Bảo tồn, phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương.		
11	Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được giữ gìn, bảo vệ.		
12	Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.		
13	Có hệ thống cấp, thoát nước.		
14	Nhà ở, công trình công cộng, nghĩa trang phù hợp quy hoạch của địa phương.		
15	Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.		
16	Có điểm thu gom rác thải.		
17	Có hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân về bảo vệ môi trường.		
18	Tổ chức, tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh.		
19	Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách dân số.		
20	Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan nhà nước; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả.		
21	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm dần từng năm; trẻ em được tiêm chủng đầy đủ.		
22	Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật.		
23	Đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.		
24	Chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ.		
25	Thực hiện chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.		
26	Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn.		

Ghi chú: Căn cứ vào việc thực hiện các tiêu chí tại khu dân cư để lựa chọn đánh dấu (x) vào ô “có” hoặc “không”.

THANG ĐIỂM ÁP DỤNG ĐĂNG KÝ, BÌNH XÉT KHU DÂN CƯ VĂN HÓA

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Thang điểm Điểm chuẩn	Điểm TDP, làng đăng ký	Điểm TDP, làng tự đánh giá	Điểm BCĐ thị trấn đánh giá
1. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển, gồm: (20 điểm)	a) Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	5			
	b) Thu nhập bình quân đầu người cao hơn mức bình quân của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là mức bình quân chung).	5			
	c) Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung.	3			
	d) Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở kiên cố cao hơn mức bình quân chung, không có nhà ở dột nát.	3			
	đ) Hệ thống giao thông chính được cứng hóa, đảm bảo đi lại thuận tiện.	2			
	e) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật; phát triển ngành nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.	2			
2. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú, gồm: (20 điểm)	a) Có nhà văn hóa, sân thể thao phù hợp với điều kiện của khu dân cư.	5			
	b) Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên.	5			
	c) Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh; có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng; thực hiện tốt công tác hòa giải.	5			
	d) Bảo tồn, phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương.	3			
	đ) Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được giữ gìn, bảo vệ.	2			
3. Môi trường cảnh quan sạch đẹp, gồm: (20 điểm)	a) Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.	5			
	b) Có hệ thống cấp, thoát nước.	3			
	c) Nhà ở, công trình công cộng, nghĩa trang phù hợp quy hoạch của địa phương;	2			
	d) Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.	2			
	đ) Có địa điểm bố trí vị trí quảng cáo rao vặt.	2			
	e) Có điểm thu gom rác thải.	2			

	g) Có hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân về bảo vệ môi trường.	2			
	h) Tổ chức, tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh.	2			
4. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, gồm: (30 điểm)	a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách dân số.	5			
	b) Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan nhà nước; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả.	5			
	c) Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm dần từng năm; trẻ em được tiêm chủng đầy đủ.	5			
	d) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật.	5			
	đ) Đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.	5			
	e) Chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ.	5			
5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng, gồm: (10 điểm)	a) Thực hiện chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.	5			
	b) Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn.	5			
Tổng điểm		100			

XÁC NHẬN CỦA CHI BỘ.....
(Ký, ghi rõ họ tên)

TM.TDP, LÀNG.....
TỔ TRƯỞNG, TRƯỞNG LÀNG
(Ký, ghi rõ họ tên)